

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 01-7-2022.

“V/v Ly hôn”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dương Thị Phương.
2. Bà Nguyễn Thị Phúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Luyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ tỉnh Long An.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số 71/2022/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn”. Theo Quyết định xét xử số 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 19xx. Vắng mặt.
2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số xx, Ấp x, xã L, huyện T, tỉnh L.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện ngày 27/4/2022 và biên bản hòa giải ngày 27/5/2022 có ý kiến như sau:* Do quen biết, bà và ông Huỳnh Thanh H sống chung năm 1991, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện T cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 26/12/20xx.

Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc một thời gian, sau đó vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Thanh H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có con chung tên Huỳnh Thị Ngọc S, sinh ngày 17/7/19xx. Con chung đã trưởng thành, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ trả nợ: Không có.

*Bị đơn ông Huỳnh Thanh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và tại biên bản hòa giải ngày 27/5/2022 có ý kiến như sau:* Ông thống nhất ý kiến với bà Phạm Thị Mỹ D về thời gian vợ chồng chung sống, con chung.

Vợ chồng sống chung có xảy ra mâu thuẫn nên ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà D.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có con chung tên Huỳnh Thị Ngọc S, sinh ngày 17/7/19xx. Con chung đã trưởng thành, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chia tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung là một thửa đất và nhà do ông đang đứng tên; một thửa đất và nhà do bà D đang đứng tên (ông không nhớ số thửa, tờ bản đồ). Ông yêu cầu chia đôi tài sản này.

Nghĩa vụ trả nợ: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Phạm Thị Mỹ D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ giải quyết ly hôn với ông Huỳnh Thanh H và ông H hiện đang sinh sống tại huyện Tân Trụ, tỉnh Long An nên đây là vụ án Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn, vì nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể giải quyết, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng vợ chồng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét, hôn nhân giữa bà D và ông H có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã L, huyện T cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 26/12/20xx, đây là hôn nhân hợp pháp, sẽ được giải quyết theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Ông H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà D nên yêu cầu xin ly hôn của bà D có cơ sở chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Bà D và ông H có con chung Huỳnh Thị Ngọc S, sinh ngày 17/7/19xx. Con chung đã trưởng thành, bà D và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Chia tài sản chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung. Ngược lại, ông H trình bày vợ chồng có tài sản chung là một thửa đất và nhà do ông đang đứng tên; một thửa đất và nhà do bà D đang đứng tên, ông yêu cầu chia đôi tài sản này. Tòa án có ra Thông báo số 07/2022/TB-TA ngày 27/5/2022 để cho ông H làm thủ tục chia tài sản chung nhưng quá thời gian ông H không làm thủ tục nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp các bên có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[6] Nợ chung: Bà D và ông H xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí: Bà D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Mỹ D về việc “Ly hôn” với ông Huỳnh Thanh H.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị Mỹ D và ông Huỳnh Thanh H.

Án phí: Bà Phạm Thị Mỹ D phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007315 ngày 06/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ. Bà D nộp đủ án phí.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện Tân Trụ.
- THA DS huyện Tân Trụ.
- Các đương sự.
- UBND xã L.**
- Lưu hồ sơ, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thoa**